

Bản án số: 36/2022/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 7 năm 2022
Về việc: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền.

Các hội thẩm nhân: Bà Nguyễn Ngọc Oanh – Ông Trần Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thái Quang – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 69/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc: *Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị N, sinh năm 1992; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 14, phường X, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn: Anh Lê Mạnh T, sinh năm 1991; vắng mặt.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 12, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại: Đội 15, Phân trại số 2, Trại giam H – Bộ Công an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai; các tài liệu có trong hồ sơ nguyên đơn chị Ngô Thị N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Mạnh T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái vào ngày 09 tháng 5 năm 2012 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T thường xuyên uống rượu say về đánh chửi chị. Năm 2016 anh T bị Tòa án nhân dân tỉnh Y kết án 10 năm tù về tội giết người.

Hiện anh T phải đang chấp hành hình phạt tù tại Đội 15, Phân trại số 2, Trại giam H – Bộ Công an. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung là cháu Lê Quang V, sinh ngày 05 tháng 9 năm 2012, ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu V, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ bị đơn anh Lê Mạnh T trình bày:

Về hôn nhân: Anh thống nhất với chị N về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, cũng như nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Nay chị N yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh không đồng ý do xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị N được đoàn tụ.

Về con chung: Anh thống nhất với chị N vợ chồng có 01 con chung như chị N trình bày, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con.

Về chia tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái phát biểu quan điểm về vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị N được ly hôn anh Lê Mạnh T.

Về con chung: Giao cho chị Ngô Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Quang V, sinh ngày 05 tháng 9 năm 2012 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Lê Mạnh T không phải cấp dưỡng con và có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

Về án phí và quyền kháng cáo: Chị N phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Chị N, anh T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn anh Lê Mạnh T có hộ khẩu thường trú tại Tổ 12, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn chị Ngô Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Lê Mạnh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 có lý do đang chấp hành án phạt tù. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Ngô Thị N kết hôn với anh Lê Mạnh T trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp.

Theo Chị N trình bày: Sau khi kết hôn chị N và anh T xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh T thường say rượu về đánh đập, chửi bới chị N. Hiện anh T đang chấp hành án phạt tù về tội “giết người” tại Trại giam H - Bộ Công an, chị N xác định tình cảm vợ chồng đã hết và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Anh T thống nhất với chị N về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do hiện anh đang phải chấp hành án phạt tù và anh có nguyện vọng đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng về đoàn tụ. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án anh T không có ý kiến, biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị N.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị N là có cơ sở cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị N và anh T có 01 con chung là cháu Lê Quang V, sinh ngày 05 tháng 9 năm 2012. Việc giao con chung chưa thành niên cho ai nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trước hết phải đảm bảo quyền lợi và không làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý của con.

Xét thấy cháu V hiện ở cùng chị N và có nguyện vọng được ở cùng mẹ khi chị N và anh T ly hôn. Do vậy, nên giao cháu V cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với điều kiện thực tế cũng như nguyện vọng của cháu V. Chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về chia tài sản: Chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Chị N, anh T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Chị Ngô Thị N được ly hôn anh Lê Mạnh T.

2. Về con chung: Giao cho chị Ngô Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Quang V, sinh ngày 05 tháng 9 năm 2012 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Lê Mạnh T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Ngô Thị N phải chịu 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2021/0000219, ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Ngô Thị N và anh Lê Mạnh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
 - VKSND TP Yên Bái;
 - Chi cục THADS TP. Yên Bái;
 - Các đương sự;
 - UBND P.Y, TP Y
- (Số GCNKH 40/2012 ngày 09/5/2012);
- Lưu: Hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Tuyền